

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 14 /2025/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép
xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ Quản lý thuế số 38/2019/QH14;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 123/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về hóa đơn, chứng từ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20 tháng 3 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021.

Xét Tờ trình số 265/TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra số 129/BC-ĐT ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Ban Đô thị Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Đối tượng áp dụng: Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Điều 2. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

1. Đối tượng nộp lệ phí: Chủ đầu tư theo quy định của Luật Xây dựng được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

2. Mức thu lệ phí

STT	Nội dung thu	Mức thu (đồng/01 giấy phép)
1	Cấp giấy phép xây dựng mới, giấy phép sửa chữa cải tạo, giấy phép di dời đối với nhà ở riêng lẻ	50.000
2	Cấp giấy phép xây dựng mới, giấy phép sửa chữa cải tạo, giấy phép di dời đối với công trình khác	100.000
3	Điều chỉnh, gia hạn hoặc cấp lại giấy phép xây dựng	10.000

Mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng khi thực hiện thông qua dịch vụ công trực tuyến áp dụng theo Nghị quyết số 13/2025/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu phí, lệ phí “0 đồng” khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

3. Tổ chức thu lệ phí

a) Ủy ban nhân dân thành phố hoặc các cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân thành phố phân cấp, ủy quyền theo quy định.

b) Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

4. Chế độ thu, nộp, quản lý lệ phí

a) Tổ chức thu lệ phí có trách nhiệm kê khai, thu, nộp và quyết toán lệ phí theo quy định tại Nghị định số 82/2023/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí.

b) Tổ chức thu lệ phí nộp 100% số tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước theo chương, tiểu mục của Mục lục ngân sách nhà nước hiện hành, bao gồm tiền lãi phát sinh (nếu có) trên số dư tài khoản liên quan trong quá trình thu lệ phí. Nguồn chi phí trang trải cho việc thu lệ phí được ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của tổ chức thu lệ phí theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng các quy định của pháp luật; chỉ đạo các đơn vị có liên quan kịp thời hướng dẫn thực hiện quy định hiện hành về mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng trong trường hợp thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 12 năm 2025.

2. Điểm b, Khoản 3 Điều 2 của Nghị quyết hết hiệu lực từ ngày 01 tháng 3 năm 2027 trừ trường hợp Bộ, cơ quan ngang bộ báo cáo Chính phủ đề xuất và được Quốc hội quyết định kéo dài thời gian áp dụng khoản 1 Điều 4 Nghị định số 140/2025/NĐ-CP.

3. Nghị quyết này bãi bỏ Nghị quyết số 57/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng (cũ) quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; bãi bỏ điểm b khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 89/2023/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng (cũ) quy định mức thu lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố khi thực hiện các thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; bãi bỏ Điều 22 Nghị quyết số 24/2023/NQ-HĐND ngày 22 tháng 9 năm 2023 của HĐND tỉnh Quảng Nam (cũ) quy định mức thu, nộp, quản lý, sử dụng đối với một số loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh.

4. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khoá X, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ; VP Chủ tịch nước;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế Bộ Tài Chính;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc của Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND, UBMTTQ Việt Nam thành phố;
- Các Ban của HĐND thành phố; đại biểu HĐND thành phố;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- VP UBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN phường, xã, đặc khu;
- Báo và PT-TH ĐN, Trung tâm THVN (VTV8), Chuyên đề CA TPĐN, Cổng TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Dũng